

Số: 2198 /PMC - VG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 12 năm 2018

V/v: Thay đổi toa theo TT01/2018

Kính gửi: Quý khách hàng

Công ty xin thông báo mặt hàng:

COOLDROP kể từ lô 0040718 sẽ thay đổi mẫu toa theo TT01/2018 (mẫu toa đính kèm)

Đơn giá bán buôn không thay đổi:

Số TT	Mã số	Mặt hàng	ĐVT	Đơn giá bán buôn (VNĐ)	Qui cách đóng gói
1	0304	COOLDROP	Chai	12.000	Thùng/ 30 Bloc/ 10 Hộp/ 1 lọ

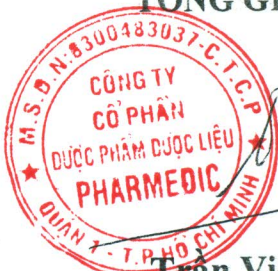
Đơn giá bán buôn mặt hàng trên không bao gồm thuế GTGT 5%; đã đăng ký tại Cục Quản lý Dược- Bộ Y Tế.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Ban TGD;
- Phòng KD, TT, KH, CNTT
- Kho TP1, TP2
- Ban CSKH
- P.TCKT
- Lưu: HCQT (VT), Ban VG (T.Trang).

TỔNG GIÁM ĐỐC *u*



Trần Việt Trung



MẪU MỚI



Cooldrop

**THUỐC NHỎ MẮT.
ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.
THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ NHỮNG TÁC DỤNG
KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.**

1. Thành phần công thức thuốc

- Polyvidon	500 mg
- Acid boric	20 mg
- Natri clorid	54 mg
- Natri lactat	2 mg
- Kali clorid	15 mg
- Calci clorid	1,5 mg
- Magnesi clorid	2 mg
- Nước cất	vừa đủ 10 ml

2. Dạng bào chế

- Thuốc nhỏ mắt.
- Dung dịch hơi sánh, màu vàng nhạt, không mùi, vị hơi mặn.

3. Chỉ định

- Điều trị triệu chứng các tình trạng khô mắt, bao gồm cả viêm kết mạc khô.
- Dùng thay thế nước mắt khi phim nước mắt không bền vững hoặc thiếu nước mắt.

4. Cách dùng và Liều dùng

Nhỏ vào túi kết mạc 1 giọt x 4 lần / ngày. Số lần dùng mỗi ngày thay đổi tùy theo độ nặng nhẹ của bệnh.

5. Chống chỉ định

Dị ứng với một trong các thành phần của thuốc.

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

Không được đeo kính tiếp xúc khi nhỏ thuốc, có thể đeo lại sau đó 30 phút.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Đối với phụ nữ có thai và cho con bú: chỉ dùng thuốc trong trường hợp bắt buộc.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc

Có thể thấy mờ mắt thoáng qua sau khi nhỏ thuốc, nên đợi đến khi hết mờ mới được lái xe và vận hành máy móc.

9. Tương tác của thuốc

Khi cần điều trị đồng thời với một thuốc nhỏ mắt khác để tránh tương tác nên nhỏ Cooldrop sau cùng và cách xa nhau tối thiểu 5 phút.

10. Tương kỵ của thuốc: do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

11. Tác dụng không mong muốn của thuốc

Cảm giác dính hoặc cay mắt nhẹ thoáng qua.

12. Quá liều và cách xử trí

- Quá liều: Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.
- Cách xử trí: Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

13. Đặc tính dược lực học

Thành phần của Cooldrop rất giống nước mắt nhân tạo. Khi nhỏ vào mắt, thuốc nhanh chóng lan ra trên bề mặt kết mạc tạo thành lớp phim bôi trơn, có tác dụng bảo vệ.

14. Đặc tính dược động học

Do kích thước lớn, Polyvidon không thấm qua giác mạc.

15. Quy cách đóng gói:

Hộp 1 lọ 10ml.

16. Điều kiện bảo quản

- Ở nhiệt độ không quá 30°C.
- Đóng nắp kín ngay sau khi dùng.

17. Hạn dùng

- 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Chỉ sử dụng trong 15 ngày sau khi mở nắp.

18. Tiêu chuẩn chất lượng của thuốc: TCCS

19. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC

367 Nguyễn Trãi, Q. 1, TP. HCM, Việt Nam.

Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO

1/67 Nguyễn Văn Quá, Quận 12, TP. HCM, Việt Nam.



